

**TÁC GIẢ :**

**ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP  
CỦA HỌC SINH MÔN LỊCH SỬ Ở  
TRƯỜNG THCS**

**HÀ NỘI, NĂM 2011**

Đánh giá kết quả học tập của học sinh (HS) là một khâu quan trọng của quá trình dạy học. Thông qua kết quả học tập của HS mà giáo viên (GV) điều chỉnh hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò, vì vậy đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học phải gắn liền với việc đổi mới đánh giá.

## **I. ĐỊNH HƯỚNG VÀ YÊU CẦU CƠ BẢN CỦA VIỆC ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG THCS**

Quan điểm chủ đạo của chương trình môn Lịch sử ở trường THCS là xuất phát từ đặc trưng bộ môn, từ đặc điểm của quá trình nhận thức quá khứ, tận dụng mọi phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy quá trình nhận thức một cách tích cực, chủ động, tự giác của HS. Việc đánh giá HS không chỉ nhằm mục đích nhận định thực trạng và điều chỉnh hoạt động học của trò mà còn tạo điều kiện để điều chỉnh hoạt động dạy của thầy. Liên quan với điều này, GV cần tạo điều kiện thuận lợi để HS được tham gia đánh giá lẫn nhau. Tự đánh giá đúng và điều chỉnh hoạt động kịp thời là năng lực cần thiết cho HS mà nhà trường cần phải chuẩn bị.

– Yêu cầu của việc đánh giá kết quả dạy học lịch sử là: toàn diện, khách quan, chính xác và có tác dụng tích cực điều chỉnh hoạt động giảng dạy cũng như động viên sự cố gắng học tập của HS.

– Nội dung kiểm tra, đánh giá phải phù hợp với phạm vi, mức độ (về kiến thức, kỹ năng, thái độ) được qui định theo chương trình.

– *Kiểm tra miệng* cần tiến hành thường xuyên vào đầu tiết học hoặc sử dụng kết quả tái hiện kiến thức, kỹ năng của HS khi tham gia thảo luận trao đổi các vấn đề học tập.

– *Kiểm tra viết* vẫn tiến hành theo kế hoạch, bước đầu vận dụng các hình thức mới về kiểm tra, về việc giải bài tập lịch sử của HS. Cần phối hợp, tận dụng ưu thế của các loại hình kiểm tra, đánh giá: trắc nghiệm và tự luận.

– Các tiêu chí đánh giá (các đáp án và thang điểm). cần được biên soạn rõ ràng, chính xác và công khai đối với HS. Cần duy trì thường xuyên việc "trả bài kiểm tra" cho HS.

– Cần tập trung đổi mới nội dung đánh giá. Nội dung kiểm tra, thi tuyển nhằm đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ hay đánh giá ở các kỳ thi tốt nghiệp, thi tuyển cần tập trung vào cả ba yêu cầu kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh. Tức là vẫn phải đảm bảo đánh giá được những vấn đề cơ bản mà chương trình lịch sử yêu cầu nhưng cũng cần tăng cường những nội dung lịch sử gắn với đời sống thực tiễn của xã hội và rèn luyện được kỹ năng bộ môn như vẽ bản đồ, biểu đồ...

– Để khuyến khích cách học tập thông minh, sáng tạo của học sinh, giáo viên phải thay đổi quan niệm về kiểm tra, đánh giá. Những câu hỏi và bài tập lịch sử chỉ đòi hỏi ghi nhớ và tái hiện đúng những kiến thức trong sách giáo khoa và bài giảng của thầy phải được bổ sung ngày càng nhiều hơn bằng những câu hỏi và bài tập thử thách tư duy sáng tạo vận dụng linh hoạt các tri thức, kỹ năng đã học để giải quyết hợp lý những vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Vì thế trong các nội dung kiểm tra, thi cử nên sử dụng nhiều loại câu hỏi khác nhau để phân hoá đối tượng học sinh. Có câu chỉ yêu cầu học sinh học thuộc là trả lời được, có câu thử độ khó để học sinh có điều kiện thể hiện năng lực riêng của mình

– Cần đa dạng hoá các hình thức hỏi, nếu ở nơi nào có điều kiện thì có thể kết hợp sử dụng dạng câu hỏi trắc nghiệm (test), cần chú trọng cả cách hỏi sao cho phù hợp với trình độ học sinh ở từng lớp, từng cấp, từng địa phương (nhất là các câu hỏi kiểm tra miệng, kiểm tra 15 phút, bài tập lịch sử). Nội dung đáp án cần được công khai để học sinh có thể tự kiểm soát, tự đánh giá được chất lượng bài làm của mình.

– Nếu trong điều kiện chưa thay đổi được hình thức đánh giá truyền thống (kiểm tra, thi cử bằng một bài viết) thì cần phải thay đổi ngay nội dung đánh giá theo các yêu cầu đã trình bày ở trên. Đồng thời phải tăng cường tính hiệu lực của các kết quả đánh giá khác trong quá trình học tập bộ môn của học sinh như kiểm tra miệng, làm bài tập lịch sử...

– Ngoài việc đánh giá của giáo viên vào cuối tháng hoặc giữa kỳ, để tạo điều kiện cho giáo viên cuối năm tổng kết xem học sinh có tiến bộ hay không mà chỉ ra những học sinh nào cần đến sự giúp đỡ và hỗ trợ của giáo viên, bạn bè để có kết quả học tập tốt hơn. Điều quan trọng có lẽ là cần đề cao việc học sinh có thể tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân dựa vào bộ tiêu chí được giáo viên đưa ra.

## II. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG THCS

Khi nghĩ về vấn đề đánh giá quá trình học tập, hầu hết chúng ta nghĩ đến việc kiểm tra: kiểm tra vấn đáp, kiểm tra viết, kiểm tra trắc nghiệm, và các bài kiểm tra thực hành. Nhưng còn có những phương pháp đánh giá khác như: sưu tầm sử liệu địa phương, sưu tầm tranh ảnh lịch sử...

### 1. Kiểm tra viết:

Trong thực tế dạy học lịch sử hiện nay, kiểm tra viết thường được tiến hành sau khi học một phần hay một khoá trình lịch sử, có thể là bài kiểm tra 15 phút, 1 tiết, kiểm tra học kỳ hay kiểm tra cuối năm.

Phương pháp kiểm tra viết giúp GV nắm được cùng một lúc trình độ của tất cả HS trong lớp. Đề kiểm tra có thể đề cập đến nhiều vấn đề hơn ở kiểm tra miệng. Câu hỏi kiểm tra đòi hỏi HS phải trình bày có logic những nội dung chủ yếu của một phần, một chương hay toàn bộ một khoá trình lịch sử. Bài kiểm tra viết không chỉ nhằm đánh giá kết quả học tập chung của lớp học mà còn phải đánh giá trình độ của mỗi HS trong lớp. Vì vậy, trong đề kiểm tra cần có những câu hỏi để phân hoá trình độ HS.

Cần khắc phục thói quen khá phổ biến là trong khi chấm bài kiểm tra GV chỉ chú trọng cho điểm, ít chú ý đến những lời phê chỉ rõ ưu, khuyết điểm của HS khi làm bài, chưa quan tâm đến việc bổ sung những lỗ hổng kiến thức cho HS, giúp đỡ HS kém, bồi dưỡng HS giỏi để điều chỉnh hoạt động dạy và học tiếp theo.

Ví dụ: Kiểm tra 15 phút:

### LỚP 6

Lập bảng so sánh những điểm giống nhau và khác nhau giữa các quốc gia cổ đại phương Tây và phương Đông

### LỚP 7

*Câu 1.* Hãy khoanh tròn chỉ một chữ cái trước câu trả lời đúng:

#### *1. Nhà Lý xây dựng Văn Miếu để làm nơi:*

A. Hội họp các quan lại

- B. Đón các sứ giả nước ngoài
- C. Vui chơi giải trí
- D. Dạy học cho con vua, mở trường thi

**2. Trong xã hội thời Trần, tầng lớp có nhiều ruộng đất nhất là:**

- A. Vương hầu, quý tộc
- B. Địa chủ
- C. Nông dân
- D. Địa chủ, nông dân

**Câu 2. Chọn và điền các cụm từ cho sẵn sau đây:**

- sức dân
- chiến đấu
- bền gốc
- hy sinh
- thượng sách

**vào chỗ ... của câu dưới đây cho đúng với câu nói của Trần Quốc Tuấn:**

“Khoan thư ..... để làm kế rã sâu ....., đó là ..... giữ nước”.

### **LỚP 8:**

Trình bày ý nghĩa lịch sử của công xã Pa-ri.

### **LỚP 9:**

Hãy khoanh tròn chỉ một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

**1. Hội nghị Ianta diễn ra vào:**

- A. Ngày 3-2-1945
- B. Ngày 2-3-1945
- C. Ngày 5-2-1945
- D. Ngày 2-5-1945

**2. Hội nghị Ianta diễn ra tại:**

- A. Pháp
- B. Liên Xô
- C. Anh
- D. Hà Lan

**3. Những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta là:**

- A. xác định mục tiêu chung là tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật bản...
- B. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới
- C. Thoả thuận về việc đóng quân tại các nước...
- D. Cả ba nội dung trên

**4. Hội nghị thành lập tổ chức Liên hợp quốc diễn ra từ:**

- A. Ngày 25-4 đến ngày 26-6-1945
- B. Ngày 25-4 đến ngày 26-4-1945
- C. Ngày 25-4 đến ngày 25-5-1945
- D. Ngày 25-4 đến ngày 26-5-1945

**5. Mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là:**

- A. Duy trì hoà bình và an ninh thế giới
- B. Phát triển các mối quan hệ hữu nghị
- C. Tiến hành hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc
- D. Cả ba mục đích trên

**6. Nước chịu tổn thất nặng nề nhất trong Chiến tranh thế giới thứ hai là:**

- A. Mĩ
- B. Anh
- C. Liên Xô
- D. Pháp

**7. Nhân dân Liên Xô đã hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm (1946-1950) chỉ trong vòng 4 năm 3 tháng là do:**

- A. Tinh thần tự lực tự cường
- B. Sự giúp đỡ của Mĩ
- C. Sự giúp đỡ của các nước Đông Âu
- D. Sự giúp đỡ của tổ chức Hiệp ước phòng thủ Vac-sa-va

**8. Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo vào năm:**

- A. 1955
- B. 1957
- C. 1960
- D. 1961

**9. Năm 1961, Liên Xô đã:**

- A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất
- B. Phóng con tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ Ga ga rin bay vòng quanh trái đất
- C. Đưa con người lên thám hiểm mặt trăng
- D. Đưa con người lên sống trên mặt trăng

**10. Nước mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người là:**

- A. Mĩ
- B. Anh
- C. Liên Xô
- D. Pháp

## **2. Kiểm tra miệng**

Phương pháp kiểm tra miệng được áp dụng rộng rãi trong hình thức kiểm tra thường xuyên, nó được sử dụng trong tất cả các bước kiểm tra bài cũ, dạy bài mới hoặc củng cố cuối tiết học. Kiểm tra miệng giúp GV nhanh chóng hiểu được tình

hình học tập, trình độ của HS để đánh giá bước đầu về mức độ nắm kiến thức của HS mà điều chỉnh việc giảng dạy tiếp theo.

Trong một tiết học (45 phút), GV chỉ có thể sử dụng được một số câu hỏi. Vì vậy, câu hỏi được đặt ra trong kiểm tra miệng phải được chuẩn bị cẩn thận, chính xác, rõ ràng, dung lượng kiến thức vừa phải, phù hợp với trình độ HS.

Cần coi trọng thái độ và cách ứng xử của GV đối với HS khi kiểm tra miệng. GV phải tạo ra được "hành lang an toàn" cho HS khi tham gia thảo luận và phát biểu ý kiến ngay cả những ý kiến sai.

Trong khi kiểm tra miệng, việc đánh giá kết quả trả lời không đơn thuần chỉ là cho điểm mà điều quan trọng là GV cần phải nhận xét một cách khách quan những ưu nhược điểm trong câu trả lời của HS về nội dung, hình thức và phương pháp trình bày rồi mới cho điểm.

Ví dụ:

### **LỚP 6**

Xã hội cổ đại phương Đông có mấy tầng lớp? Địa vị của mỗi tầng lớp đó.

### **LỚP 7**

Hãy khoanh tròn chỉ một chữ đứng trước câu trả lời đúng:

**1. Người Giéc man đã xâm chiếm tiêu diệt các quốc gia cổ đại phương Tây vào:**

- A. Cuối thế kỉ II
- B. Cuối thế kỉ III
- C. Cuối thế kỉ IV
- D. Cuối thế kỉ V\*

**2. Giai cấp lãnh chúa được hình thành từ:**

- A. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc
- B. Chủ nô và quý tộc
- C. Tướng lĩnh và nông dân
- D. tầng lữ và thương nhân



**3. Giai cấp nông nô được hình thành từ:**

- A. Nô lệ
- B. Nông dân và nô lệ
- C. Thợ thủ công
- D. Thương nhân

**4. Tầng lớp nào vừa giàu có lại vừa có quyền thế trong xã hội phong kiến Tây Âu**

- A. Chủ nô
- B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc
- C. Thương nhân và thợ thủ công
- D. Nông nô

**5. Các tướng lĩnh quân sự và quý tộc trở nên có quyền thế và rất giàu có vì:**

- A. Được thừa kế
- B. Cho vay lấy lãi
- C. Được chia nhiều ruộng đất lại có tước vị
- D. Chăm chỉ lao động

**6. Lãnh địa phong kiến là:**

- A. Những vùng đất đai rộng lớn mà các quý tộc được thừa kế
- B. Những vùng đất đai rộng lớn mà các quý tộc thu được từ việc cho vay lấy lãi
- C. Những vùng đất đai rộng lớn mà các quý tộc tước đoạt được \*
- D. Những vùng đất hoang

**7. Đặc điểm chính của nền kinh tế lãnh địa là:**

- A. Hàng hoá
- B. Tự cung tự cấp
- C. Trao đổi buôn bán
- D. Cả 3 đặc điểm trên

**8. Lực lượng lao động chủ yếu trong các lãnh địa là:**

- A. Lãnh chúa phong kiến
- B. Nô tì
- C. Thợ thủ công
- D. Nông nô

**9. Công việc thường ngày của các lãnh chúa là:**

- A. Luyện tập cung, kiếm
- B. Luyện tập cưỡi ngựa
- C. Tổ chức tiệc tùng
- D. Tất cả các việc trên

**10. Xã hội phong kiến Tây Âu gồm hai giai cấp cơ bản là:**

- A. Chủ nô và nô lệ
- B. Tư sản và vô sản
- C. nông dân và chủ nô
- D. Lãnh chúa và nông nô

**LỚP 8:**

Xã hội phong kiến Pháp trước cách mạng gồm mấy đẳng cấp ? Nêu vai trò của đẳng cấp thứ ba.

**LỚP 9:**

Nối tên nước với thời gian mà nước đó giành được độc lập và thành lập nên cộng hoà cho đúng:

1. Việt Nam
2. In-đô- nê- xi-a
3. Lào
4. Ma- lai-xi-a

a. 17-8-1945
b. 2-9-1945
c. 12- 10- 1945

### 3. Câu hỏi trắc nghiệm

Bên cạnh việc nâng cao chất lượng các hình thức kiểm tra truyền thống, GV cần tìm hiểu và vận dụng các phương pháp trắc nghiệm khách quan (dạng đúng - sai, dạng nhiều lựa chọn, dạng ghép đôi, dạng điền khuyết...).

#### a. Dạng đúng - sai

Dạng câu hỏi này yêu cầu HS trả lời đúng (Đ) hay sai (S) trước các sự kiện, niên đại, các khái niệm, định nghĩa v. v... Loại này đòi hỏi nhiều về trí nhớ, ít có khả năng phân hoá HS khá, giỏi.

Trong một bài kiểm tra, không nên sử dụng quá nhiều câu hỏi loại này (mặc dù dễ soạn) vì HS dễ suy luận để trả lời đúng.

Khi soạn loại test này cần chú ý là không nên bố trí câu đúng bằng số câu sai và theo một trật tự có tính chu kì. Mỗi câu test chỉ nên diễn tả một nội dung.

Ví dụ: Hãy điền chữ đúng (Đ) hoặc sai (S) vào  trước các sự kiện sau

#### LỚP 6

- Kim tự tháp* là thành tựu văn hoá của Ai Cập cổ đại
- Vườn treo Babilon* là thành tựu văn hoá của Ả Rập
- Tượng Lược sĩ ném đĩa* là công trình điêu khắc của Hy Lạp cổ đại

#### LỚP 7

- Tác giả của bài “ Hịch tướng sĩ” là Nguyễn Trãi
- Chiến thắng Bạch Đằng lần thứ nhất diễn ra vào năm 1288
- Vào thời Trần, nhân dân ta đã 3 lần chiến thắng quân Nguyên-Mông
- Nhà Lý dời đô về Thăng Long vào năm 1001

#### LỚP 8

- Người sáng lập tổ chức Trung Quốc đồng minh hội là Tôn Trung Sơn
- Tác giả cuốn sách “Mười ngày rung chuyển thế giới” là Giôn Rít

- Ông vua đã coi chữ nôm là chữ viết chính thức của nước ta là Lê Thánh Tông
- "Bình Tây Đại Nguyên Soái" là danh hiệu nhân dân phong cho thủ lĩnh Nguyễn Trung Trực

### LỚP 9

- Mĩ là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo vào năm 1957
- Tháng 7/1995 Việt Nam chính thức ra nhập khối ASEAN
- Tháng 7/1955 Hiệp định Giơ Ne Vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương được ký kết
- Tháng 10/1949 nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời

#### b. Dạng nhiều lựa chọn:

Mỗi câu có 4 phương án trả lời (kí hiệu A, B, C, D), trong đó có một câu trả lời đúng. HS cần đọc kĩ câu hỏi và tất cả các câu trả lời, suy nghĩ, lựa chọn câu trả lời đúng và khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng mà em đã chọn.

Mỗi câu hỏi nêu ra có 4 câu trả lời sẵn, trong đó chỉ có một câu trả lời đúng hoặc đúng nhất. Những câu trả lời khác được xem là câu "gây nhiễu" hoặc "gài bẫy". HS phải nắm vững kiến thức mới phân biệt được. Các câu "gây nhiễu" hoặc "gài bẫy" có vẻ bề ngoài là đúng nhưng thực chất là sai hoặc chỉ đúng một phần.

Khi soạn loại test này cần tránh xếp câu trả lời đúng (Đ) nằm ở vị trí tương ứng như nhau ở mọi câu hỏi, tránh để một câu hỏi nào đó có hai câu trả lời đều đúng.

Ví dụ:

### LỚP 6

Nghề chính của cư dân Văn Lang - Âu lạc là:

- A. Buôn bán
- B. Trồng lúa nước
- C. Săn bắn thú rừng
- D. Đánh cá

## LỚP 7

Giai cấp địa chủ và nông dân tá điền là hai giai cấp chính của:

- A. Xã hội chiếm hữu nô lệ
- B. Xã hội nguyên thủy
- C. Xã hội phong kiến
- D. Xã hội tư bản

## LỚP 8

Đặc điểm của đế quốc Đức cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20 là:

- A. Đế quốc quân phiệt hiếu chiến
- B. Cho vay nặng lãi
- C. Đế quốc của các ông vua công nghiệp
- D. Đế quốc thực dân

## LỚP 9

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội Việt Nam gồm các giai cấp, tầng lớp:

- A. Địa chủ phong kiến, nông dân
- B. Tư sản, tiểu tư sản công nhân
- C. Tư sản, công nhân
- D. Địa chủ phong kiến, nông dân, tư sản, tiểu tư sản, công nhân

### c. Dạng ghép đôi

Loại này thường gồm hai dãy thông tin. Một dãy là những câu hỏi hoặc câu dẫn. Một dãy là những câu trả lời (hay câu để lựa chọn). HS phải tìm ra câu trả lời ứng với câu hỏi.

Khi soạn loại test này, cần tránh những điểm sau:

- Dãy thông tin nêu ra không quá dài.
- Dãy câu hỏi và câu trả lời không nên bằng nhau, nên có những câu trả lời dư ra để tăng sự cân nhắc khi lựa chọn.

Ví dụ:

### LỚP 6

Hãy nối các niên đại với các sự kiện lịch sử dưới đây cho đúng:

1. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền	a. Vào thế kỉ VII TCN
2. Nước Văn Lang ra đời	b. Năm 938
3. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ	c. Năm 40
4. Nước Âu Lạc thành lập	d. Năm 207 TCN
	e. Năm 228

### LỚP 7

Hãy nối tên tác giả với tác phẩm cho đúng:

Tác giả	Tác phẩm
1. La Quán Trung	a. Tây du kí
2. Ngô Thừa Ân	b. Tam quốc diễn nghĩa
3. Thi Nại Am	c. Hồng lâu mộng
4. Tào Tuyết Cần	d. Thủy hử
5. Tư Mã Thiên	

### LỚP 8

Hãy nối tên lãnh tụ ở cột bên trái với cuộc khởi nghĩa mà họ lãnh đạo ở cột bên phải cho đúng.

a. Nguyễn Thiện Thuật	1. Khởi nghĩa Ba Đình
b. Phạm Bành	2. Khởi nghĩa Bãi Sậy
c. Phan Đình Phùng	3. Khởi nghĩa Hương Khê
d. Tôn Thất Thuyết	4. Phong trào nông dân Yên Thế
	5. Phong trào Đông du

## LỚP 9

Hãy nối các sự kiện ở cột bên trái với thời gian ở cột bên phải cho đúng

1. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương được ký kết	a. 1965 - 1968
2. Miền Nam chống chiến lược "chiến tranh cục bộ" của Mĩ	b. 22 - 12 - 1960
3. Quân dân ta tổng tấn công và nổi dậy giải phóng miền Nam	c. 30 - 4 - 1975
4. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời	d. 21 - 7 - 1954
	e. 1969 - 1972

### d. Dạng điền khuyết

Trong những đoạn văn trình bày về lịch sử, có những chỗ trống cần phải hoàn thành. Với các cụm từ đã cho sẵn, các em suy nghĩ và lựa chọn điền chúng vào chỗ trống cho thích hợp.

Khi biên soạn loại test này, cần phải đảm bảo mỗi chỗ để trống chỉ có thể điền một từ hay một cụm từ thích hợp, mỗi câu chỉ nên có một hoặc hai chỗ trống, các khoảng trống nên có độ dài bằng nhau để HS không đoán được từ phải điền là dài hay ngắn.

Ví dụ:

## LỚP 6

1/ Điền các cụm từ cho sẵn sau đây:

- sức dân
- chiến đấu
- bền gốc
- hi sinh
- thượng sách

vào chỗ...của câu dưới đây cho đúng với câu nói của Trần Quốc Tuấn:

"Khoan thư.....để làm kế rử sâu.....".

2/ Điền các cụm thích hợp vào chỗ ... để hoàn chỉnh câu nói dưới đây của Nguyễn Trung Trực trước khi bị Pháp chém đầu:

"Bao giờ ..... nhỏ hết cỏ nước Nam thì mới hết ..... đánh Tây".

## LỚP 7

1/ Điền các từ hoặc cụm từ cho sẵn sau đây:

- *tự hào*
- *độc lập*
- *hạnh phúc*
- *tin tưởng*
- *niềm tin*

vào chỗ.....của câu dưới đây cho đúng với ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Tống (981):

Cuộc kháng chiến chống Tống thắng lợi đã giữ vững được ..... của nước nhà và đem lại cho nhân dân ta niềm ..... sâu sắc, lòng ..... ở sức mạnh và tiền đồ của dân tộc.

2/ Điền các cụm từ:

- *lập nên nước Văn Lang*
- *đẹp loạn 12 Sứ quân*
- *thống nhất đất nước*
- *lập nên nhà Lê*
- *là nhà sử học*
- *là nhà toán học*

vào chỗ.....cho đúng công lao của các nhân vật lịch sử sau đây:

- Đinh Bộ Lĩnh.....
- Hùng Vương.....
- Ngô Sĩ Liên.....
- Lê Lợi.....
- Lương Thế Vinh.....



## LỚP 8

1/ Hãy điền vào chỗ...tháng và năm Đức và Nhật đầu hàng Đồng minh:

Đêm mừng 8 rạng ngày 9....., phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện. Ngày 15....., Nhật Bản đầu hàng không điều kiện. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

2/ Điền các cụm từ thích hợp vào chỗ...dưới đây cho đúng với câu nói của Hồ Chí Minh.

- Cách mệnh
- Tư bản
- Công nông
- Thuộc địa
- Cộng hoà
- Giai cấp

“Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh ..... , cách mệnh không đến nơi, tiếng là ..... và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục (tức tước đoạt) ..... , ngoài thì áp bức .....”

(Hồ Chí Minh)

## LỚP 9

1/ Điền tiếp vào chỗ...cho đúng với câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến

“Không ! Chúng ta ..... tất cả, chứ nhất định ..... , nhất định không chịu .....”

2/ Hãy điền tiếp vào chỗ...cho đúng với câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố vào ngày 28 - 11 - 1953.

“Nếu thực dân tiếp tục..... (1).....thì nhân dân Việt Nam..... (2).....tiếp tục cuộc chiến tranh..... (3).....đến thắng lợi cuối cùng”.

Để đạt được một số mục đích nào đó, câu hỏi trắc nghiệm rất hiệu quả, nó có thể vừa kiểm tra kiến thức cơ bản lại vừa đánh giá được khả năng phân biệt chính xác của HS. Khả năng áp dụng những vấn đề lí luận để giải quyết một số vấn đề của thực tiễn....

Tóm lại, các dạng bài kiểm tra đều đảm bảo mục tiêu của chương trình. Các dạng câu hỏi đặt ra trong bài kiểm tra là phù hợp, cân đối giữa mục đích kiểm tra và câu hỏi kiểm tra. Số lượng câu hỏi phụ thuộc vào độ khó dễ và kiểu câu hỏi. Vì vậy, GV phải định lượng thời gian cho bài kiểm tra. Thông thường, mỗi câu hỏi trắc nghiệm hoặc điền mỗi chỗ trống làm trong 1 phút; 2 phút dành cho câu trả lời ngắn; 10 - 15 phút dành cho câu hỏi cần diễn giải và 20 - 30 phút dành cho những câu trả lời từ 0,5 đến 1 trang.